

Số: 132/2025/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 25 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 87/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2025, giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn T, xã K, tỉnh Tuyên Quang.

* **Bị đơn:** Anh Đào Văn N, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn T, xã K, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Đào Văn N (Giấy chứng nhận kết hôn số 07 ngày 26/01/2007 của UBND xã V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang - nay là UBND xã K, tỉnh Tuyên Quang).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Đào Văn N cùng thống nhất thỏa thuận, anh N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 03 con chung là Đào Thảo N1, sinh ngày 24/11/2007; Đào Thị Hồng H, sinh ngày 16/5/2009 và Đào Anh T, sinh ngày 21/11/2015. Chị Nguyễn Thị L không phải

cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Chị Nguyễn Thị L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000469, ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị L 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Đào Văn N không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 2 - Tuyên Quang;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Kim Bình, tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lương Thị Huệ